TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2023/HS-ST
Ngày 08-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Hoa Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Công Thắng.

Bà Hoàng Thị Thanh Tâm.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Diệp Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm - Hội trường số 2 trụ sở Tòa án nhân dân huyện V và điểm cầu thành phần - Nhà Giam giữ Công an huyện V, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai- trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 51/2023/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Hà Văn N, tên gọi khác: Không, sinh ngày 02/9/1991 tại huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Đình Ng và bà Hà Thị C; có vợ là Nguyễn Thị C1 và 02 con (con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/8/2022 bị Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Yên Bái xử phạt tiền và tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe hạng A1 23 tháng từ ngày 09/8/2022 đến hết ngày 09/7/2024 về hành vi vi phạm hành chính điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở; bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 08/6/2023, bị tạm giữ ngày 08/6/2023, tạm giam ngày 09/6/2023. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Đinh Công T, sinh năm 1954 (đã chết).

- *Những người đại diện hợp pháp của bị hại gồm*:

+ Bà Mai Thị L, sinh năm 1927 (mẹ của bị hại).

+ Các con của bị hại: Chị Đinh Thị Vân A, sinh năm 1985, trú tại tổ dân phố T1, thị trấn S, huyện V, tỉnh Yên Bái; chị Đinh Thị Ngọc A1, sinh năm 1987, trú tại tổ dân phố T1, thị trấn S, huyện V, tỉnh Yên Bái.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Mai Thị L và chị Đinh Thị Vân A:* chị

Đinh Thị Ngọc A1, sinh năm 1987, trú tại tổ dân phố T1, thị trấn S, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Hà Thị B, sinh năm 1993, trú tại Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

+ Bà Hà Thị C, sinh năm 1967, trú tại Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Hoàng Văn D, sinh năm 1967, trú tại thôn G, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

+ Anh Hoàng Anh T2, sinh năm 1989, trú tại thôn G, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1981, trú tại thôn Trung Tâm, xã Đồng Khê, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Anh Hà Văn B2, sinh năm 1989, trú tại Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:

+ Bà Phạm Thu Quỳnh - Công chức Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

+ Ông Hà Quốc Cường - Công chức Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

+ Ông Nguyễn Hoàng A3 và ông Hoàng Duy T3- Cán bộ, chiến sỹ thuộc Nhà giam giữ Công an huyện V. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 07/6/2023, sau khi ăn cơm, uống rượu tại nhà người quen thì Hà Văn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 21B2-230.02 đi từ thị trấn Nông trường L1 về nhà tại Thôn T, xã Đ, huyện V. Khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo N đi đến Km 185+100 Quốc lộ 32 thuộc địa phận thôn G, xã Đ, huyện V, đây là đoạn đường thẳng, giao thông hỗn hợp hai chiều, giữa đường có vạch kẻ nét đứt màu vàng chia thành hai làn đường khác nhau, đường rộng 06 m, lề đường hai bên rộng 01 m, do không chú ý quan sát nên N đã đâm vào ông Đinh Công T đang đi bộ ở phần đường bên phải, phía trước cùng chiều hướng đi với N, khiến N cùng xe mô tô và ông T văng về phía trước khoảng 10 m thì dừng lại ở phần đường bên trái theo chiều đi của N. Hậu quả xe mô tô BKS 21B2-230.02 bị hư hỏng, N bị thương nhẹ, ông Đinh Công T bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trạm y tế xã Đồng Khê nhưng đã tử vong ngay sau đó.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Hà Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Bản kết luận giám định dấu vết cơ học số 429/KTHS-KLGĐ ngày 23/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận các dấu vết phát hiện trên xe mô tô biển số 21B2-230.02 và cơ chế hình thành: "Dấu vết nứt vỡ tại đèn xin chuyển hướng phía trước bên phải; ốp nhựa bảo vệ đầu xe bị gẫy vỡ một phần và bung rời không còn nguyên vẹn không đủ căn cứ xác định cơ chế hình thành (ảnh 5,6); Dấu vết cong vênh biến dạng tại gương chiếu hậu bên trái, tại ốc vít giữ gương có vết trược xước mài mòn kim loại hình thành do va chạm với mặt đường (vị trí số 6 trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường) (ảnh 7,8); Dấu vết trượt xước mài mòn kim loại tại đầu tay nắm điều khiển lái bên trái hình thành do va chạm với mặt đường (vị trí số 2 trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường) (ảnh 9,10); Dấu vết rạn nứt, gẫy vỡ, bung một phần khỏi vị trí ban đầu tại ốp mặt nạ phía trước xe không đủ căn cứ xác định cơ chế hình thành (ảnh 11); Dấu vết trượt xước mài mòn cao su, kim loại, cong vênh biến dạng tại giá để chân phía trước bên trái hình thành do va chạm với mặt đường (vị trí số 4 trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường) (ảnh 12,13); Dấu vết mài trượt cao su tại giá để chân phía sau bên trái và dấu vết mài trượt cao su tại mặt ngoài tay nâng phía sau bên trái hình thành do va chạm với mặt đường (vị trí số 6 trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường) (ảnh 14,15)".

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 329/KLGĐTT-PC09 ngày 21/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận nguyên nhân chết của ông Đinh Công T: "Chấn thương ngực, bụng; gãy xương sườn; phổi hai bên bầm dập, tụ máu, rách nhu mô phổi trái, vỡ gan; tràn máu khoang màng phổi trái, ổ bụng trên tử thi đa chấn thương."

Bản kết luận định giá về tài sản số 17/KL-ĐG ngày 14/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: Thiệt hại của xe mô tô BKS 21B2- 230.02 nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu sơn trắng - đen - bạc đã qua sử dụng có trị giá là 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng).

Bản kết luận giám định số 4549/KL-KTHS ngày 11/9/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép chỉnh sửa nội dung trong các tệp video mẫu cần giám định; không xác định được tốc độ của xe mô tô trong các tệp video gửi giám định.

Biên bản làm việc ngày 07/6/2023, phiếu đo nồng độ cồn ngày 07/6/2023 và biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 08/6/2023 đối với Hà Văn N cho kết quả: Nồng độ cồn trong cơ thể Hà Văn N là 0,375mg/lít khí thở; Hà Văn N dương tính với chất ma túy Morphine.

Tại phiếu xét nghiệm máu ngày 08/6/2023 của Bệnh viện ĐKKV Nghĩa Lộ đối với Đinh Công T cho kết quả: Định lượng Ethanol (cồn) [máu] là 196.9.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị cáo và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 30.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 52/CT-VKS-VC ngày 16/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Hà Văn N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự;

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại"; "thành khẩn khai báo", người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (BLHS). Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Xử phạt bị cáo Hà Văn N 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù; Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi liên quan không yêu cầu nên không đề cập giải quyết. Đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì.

Những người làm chứng Hoàng Anh Tú, Nguyễn Xuân Hiếu vắng mặt tại phiên tòa HĐXX đã tiến hành công bố lời khai của họ tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo Hà Văn N đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong việc truy tố bị cáo đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn N khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 07/6/2023 tại KM 185 + 100 Quốc lộ 32 thuộc thôn G, xã Đ, huyện V bị cáo Hà Văn N điều khiển xe mô tô mang BKS 21B2- 230.02 di chuyển theo hướng thị trấn Nông trường L1 đi Thôn T, xã Đ, huyện V không có giấy phép lái xe (đã bị tước giấy phép lái xe hạng A1 từ ngày 09/8/2022 đến hết ngày 09/7/2024), trong cơ thể có nồng độ cồn và chất ma tuý, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ khi gặp chướng ngại vật phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, dẫn đến việc đâm vào ông Đinh Công T đang đi bộ tại phần đường bên phải theo chiều đi của bị cáo. Hậu quả ông Đinh Công T tử vong ngay sau đó. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông và bản kết luận giám định pháp y; phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đã vi phạm vào khoản 6 Điều 5 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia; khoản 7, 8, 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật Giao

thông đường bộ; Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-GTVT ngày 29/8/2019 hậu quả làm một người chết. Do vậy, có đủ căn cứ pháp luật kết luận bị cáo Hà Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" với hai tình tiết định khung "không có giấy phép lái xe theo quy định", "trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt qua mức quy định, có sử dụng chất ma túy..." theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS. Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được HĐXX chấp nhận.

Hành vi của bị cáo có tính chất, mức độ gây nguy hại rất lớn cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng con người được pháp luật bảo vệ. Nên cần thiết phải xử lý bị cáo theo pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã khai nhận đầy đủ rõ ràng thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại", "Người phạm tội thành khẩn khai báo" được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS cần được áp dụng cho bị cáo. Đối với đề nghị của người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, dù không được coi là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS nhưng HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về nhân thân: Ngày 09/8/2022 bị cáo Hà Văn N bị Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Yên Bái xử phạt tiền và tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe hạng A1 23 tháng từ ngày 09/8/2022 đến hết ngày 09/7/2024 về hành vi vi phạm hành chính về hành vi điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở. Ngày 07/6/2023 bị cáo tiếp tục uống rượu và sử dụng chất ma tuý điều khiển phương tiện xe mô tô tham gia giao thông gây tai nạn dẫn đến hậu quả chết người thể hiện bị cáo là người có nhân thân chưa tốt.

[3] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giúp bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên toà đề nghị về mức hình phạt cơ bản phù hợp với quy định của pháp luật, HĐXX sẽ xem xét khi áp quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự. Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo và gia đình thực hiện bồi thường cho gia đình của bị hại với số tiền 30.000.000 đồng. Nay người đại diện

hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ:

- 01 xe mô tô BKS 21B2- 230.02 nhãn hiệu HONDA + 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số 21 022535 + 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe; 01 đôi dép màu đen bằng nhựa + 01 gậy gỗ có chiều dài 131,5 cm. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện V đã trả lại các tài sản trên cho người đại diện hợp pháp của bị hại và chủ sở hữu quản lý, sử dụng là phù hợp nên được chấp nhận.

[7] Vấn đề khác:

Đối với chị Hà Thị B là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển số 21B2-230.02 mà bị cáo sử dụng gây tai nạn, quá trình điều tra xác minh chị Bích không biết việc bị cáo N tự ý lấy xe mô tô để sử dụng và gây ra tai nạn giao thông Cơ quan CSĐT Công an huyện V không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo N nhưng bị cáo không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, do đó Cơ quan CSĐT không căn cứ để xác minh, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn N **03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 08/6/2023.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Văn N phải chịu án phí 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lưu Hoa Quỳnh

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Yên Bái;
-VKSND huyện V;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- CA huyện V (2b);
-THADS huyện V;
- THA HS;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người CQL, NVLQ;
-Lưu hồ sơ vụ án.